

Ngày	1,300 VNĐ		
30/09/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-7.1%	-13.3%	-18.8%

	Q3/24	
ROE	-6.8%	+/- YoY ▼ 1.3%

	Q3/24	
DT thuần	1.64	QoQ ▲ 0.68 ▲ 70.8%
	tỷ VNĐ	

	9T 2024	
DT thuần	3.89	YoY ▼ 1.16 ▼ 23.0%
	tỷ VNĐ	

	Q3/24	
LN gộp	0.38	QoQ ▲ 0.49 ▲ 445% YoY ▲ 0.08 ▲ 26.6%
	tỷ VNĐ	

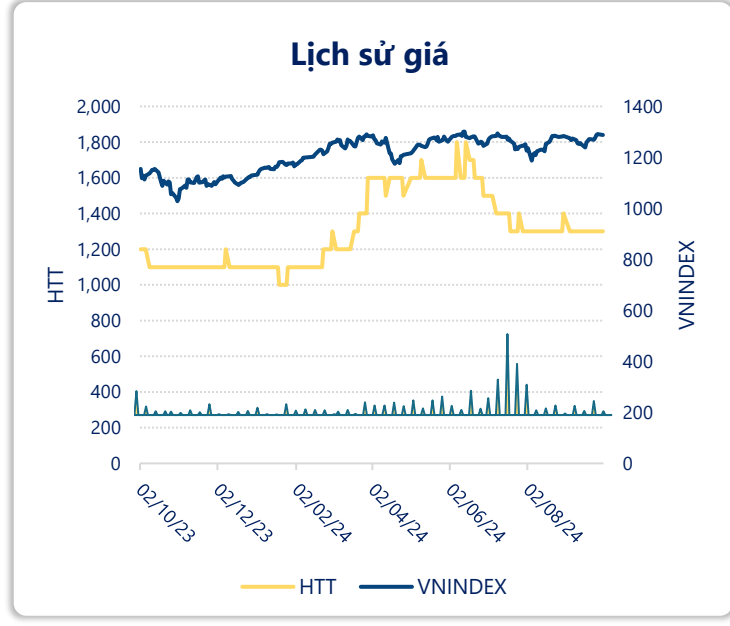
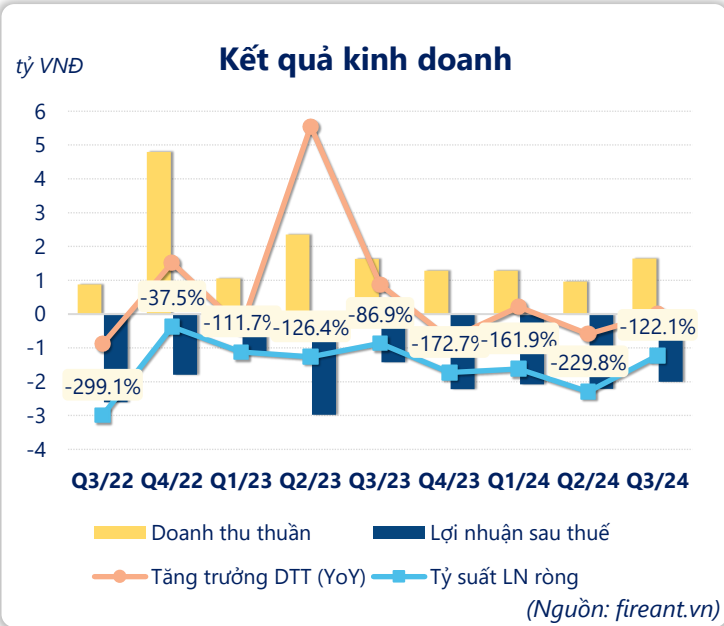
	9T 2024	
LN gộp	0.90	YoY ▼ 1.47 ▼ 61.8%
	tỷ VNĐ	

	Q3/24	
LN thuần	-1.79	QoQ ▲ 0.30 ▲ 14.4% YoY ▼ 0.88 ▼ 96.6%
	tỷ VNĐ	

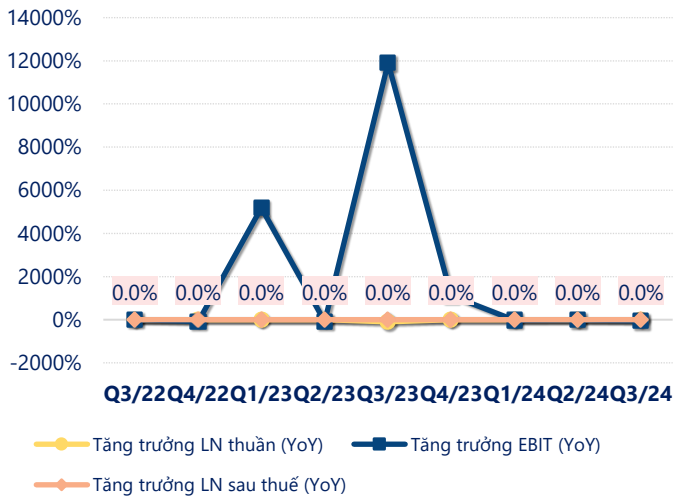
	9T 2024	
LN thuần	-5.76	YoY ▼ 1.08 ▼ 23.0%
	tỷ VNĐ	

	Q3/24	
LN sau thuế	-2.00	QoQ ▲ 0.21 ▲ 9.4% YoY ▼ 0.58 ▼ 41.0%
	tỷ VNĐ	

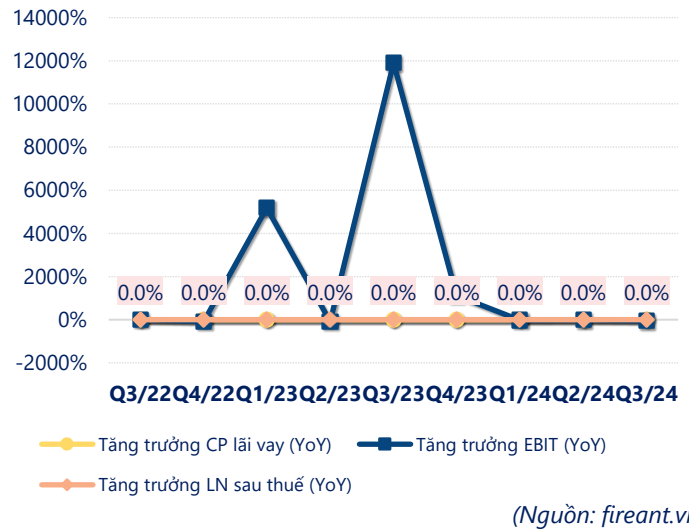
	9T 2024	
LN sau thuế	-6.29	YoY ▼ 0.71 ▼ 12.8%
	tỷ VNĐ	



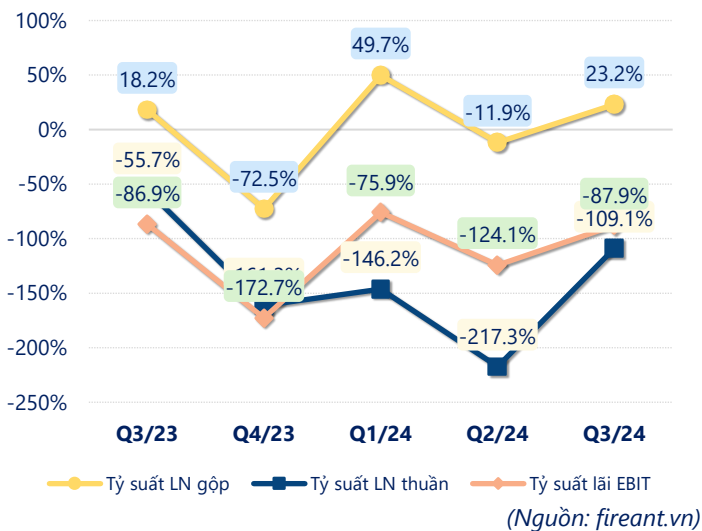
Tăng trưởng lợi nhuận



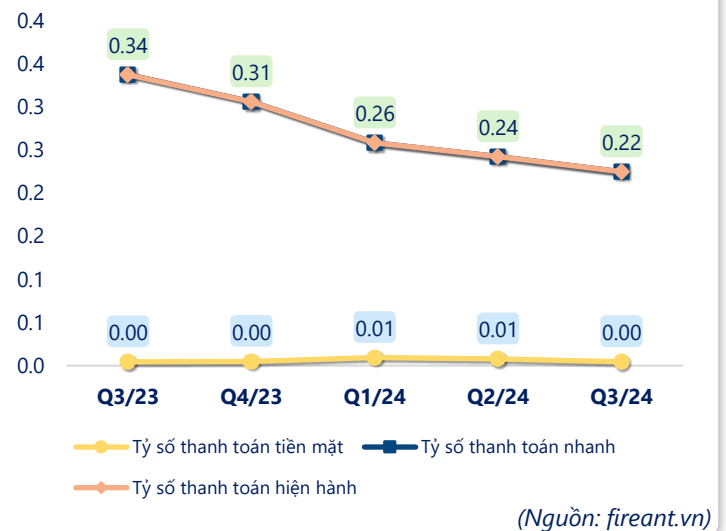
Tăng trưởng chi phí



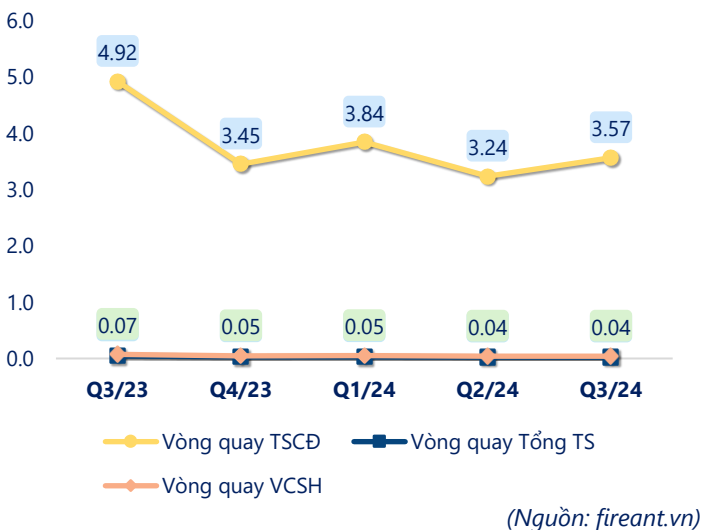
Tỷ suất lợi nhuận



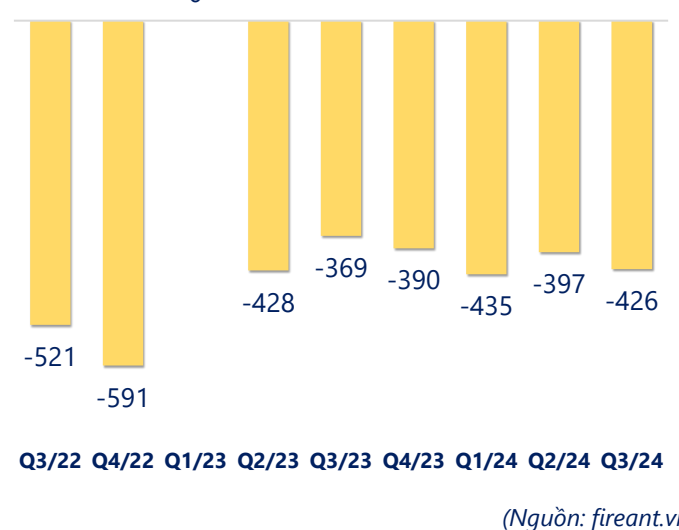
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1.64	1.64	0.0%	3.89	5.05	-23.0%
Giá vốn hàng bán	1.26	1.34	-6.0%	2.98	2.68	11.2%
Lợi nhuận gộp	0.38	0.30	26.6%	0.90	2.37	-61.8%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.00	0.00	269%
Chi phí TC	0.56	0.00		2.68	2.04	31.2%
Chi phí lãi vay	0.56	0.00		2.68	2.04	31.2%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	3.80	-100%
Chi phí QLDN	1.61	1.21	33.0%	3.98	1.21	229%
LN thuần từ HĐKD	-1.79	-0.91	-96.6%	-5.76	-4.68	-23.0%
Lợi nhuận khác	-0.21	-0.51	58.2%	-0.54	-0.90	40.3%
LN trước thuế	-2.00	-1.42	-41.0%	-6.29	-5.58	-12.8%
Lợi nhuận sau thuế	-2.00	-1.42	-41.0%	-6.29	-5.58	-12.8%
LNST của CĐ cty mẹ	-2.00	-1.42	-41.0%	-6.29	-5.58	-12.8%

(Nguồn: fireant.vn)

